

*

Số 05-QC/HU

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và
Thường trực Huyện ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ, thường trực cấp uỷ cấp huyện;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 03-QC/TU, ngày 27/10/2021 của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Căn cứ Quyết định số 2199-QĐ/TU, ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc chuẩn y Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy Lạc Dương khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025,

Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Lạc Dương ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 cụ thể như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này áp dụng cho mọi hoạt động của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (*gọi tắt là Huyện uỷ*), Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ, của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (*gọi tắt là Huyện uỷ viên*), Ủy viên Ban Thường vụ Huyện uỷ, Bí thư, Phó Bí thư Huyện uỷ; mối quan hệ, nguyên tắc, chế độ, phương pháp làm việc trong nội bộ Huyện uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ và với các cơ quan, tổ chức liên quan.

Điều 2. Trong quá trình lãnh đạo và tổ chức hoạt động của Huyện uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ phải quán triệt và thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm tính tổ chức và kỷ luật cao, chủ động, sáng tạo trong việc chấp hành và triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Thực hiện đúng cơ chế Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân trên nguyên tắc phát huy dân chủ cơ sở, chống mọi biểu hiện buông lỏng, bao biện làm thay của cấp ủy đối với chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM CỦA HUYỆN ỦY, BAN THƯỜNG VỤ VÀ THƯỜNG TRỰC HUYỆN ỦY

Điều 3. Chức năng của Huyện ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy

1. Huyện ủy là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ đại hội của Đảng bộ huyện; có chức năng lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện, các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên và chính sách, pháp luật của Nhà nước; đề xuất, kiến nghị với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của tỉnh đối với địa phương.

2. Ban Thường vụ Huyện ủy là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ họp của Huyện ủy; có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện; nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Huyện ủy và cấp ủy cấp trên; quyết định chủ trương về công tác tổ chức, cán bộ theo thẩm quyền; quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Huyện ủy; đề xuất, kiến nghị với Huyện ủy và Tỉnh ủy những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với địa phương; phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

3. Thường trực Huyện ủy (*gồm Bí thư và các Phó Bí thư Huyện ủy*) chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận, quy chế của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và của cấp ủy cấp trên; giải quyết công việc hàng ngày của Đảng bộ huyện theo quy chế làm việc; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập các kỳ họp của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Huyện ủy

1. Lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, cụ thể hoá các chủ trương, biện pháp triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XI. Quyết định chương trình làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá và hàng năm; Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết của Huyện ủy; các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm. Tổ chức triển khai thực hiện thí điểm các chủ trương, mô hình mới theo chỉ đạo của cấp trên.

3. Định hướng hoặc quyết định theo thẩm quyền những vấn đề về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác tổ chức cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo quy định của Điều lệ Đảng, cụ thể:

3.1. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bịa đặt.

3.2. Lãnh đạo thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

3.3. Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, hợp nhất các tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền và theo quy định, hướng dẫn của cấp trên.

3.4. Cuối nhiệm kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện tiến hành tự phê bình và phê bình gắn với kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội. Căn cứ chỉ thị, quy định, hướng dẫn của cấp trên, lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành Đại hội của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện, hội nghị giữa nhiệm kỳ; thông qua dự thảo các văn kiện trình Đại hội; chuẩn bị và giới thiệu nhân sự bầu vào Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt khoá mới.

3.5. Lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền. Căn cứ quy định, hướng dẫn của cấp trên, thảo luận, quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra; bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy. Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện. Xem xét, giới thiệu nhân sự đề nghị bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy. Giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện để Hội đồng nhân dân huyện bầu; tham gia ý kiến về nhân sự Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện trước khi Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định giới thiệu để Hội đồng nhân dân huyện bầu.

3.6. Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hàng năm của Ban Thường vụ Huyện ủy. Lãnh đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay.

3.7. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng. Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên ở lĩnh vực phức tạp, nhạy cảm, quan trọng hoặc liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành.

3.8. Quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên, vấn đề đảng tịch theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

4. Lãnh đạo chính quyền thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật. Định hướng những vấn đề quan trọng để Hội đồng nhân dân huyện quyết định. Xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trung hạn và dài hạn; định kỳ xem xét, cho ý kiến về tình hình phát triển kinh tế - xã hội và định hướng nhiệm vụ tiếp theo. Cho ý kiến về quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội; việc chia tách hoặc thành lập mới các xã, thị trấn thuộc huyện; những vấn đề liên quan đến điều chỉnh địa giới hành chính cấp huyện. Bàn chủ trương, biện pháp triển khai, tổ chức thực hiện những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm về kinh tế - xã hội, ngân sách, nội chính, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; các chương trình, dự án quan trọng của địa phương.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác dân vận, công tác dân tộc, công tác tôn giáo; chăm lo đời sống và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; xây dựng khối đoàn kết toàn dân; tạo sự đồng thuận trong xã hội. Lãnh đạo, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh theo quy định của Bộ Chính trị.

6. Quyết định theo thẩm quyền các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của Đảng bộ; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính Đảng hàng năm và cuối nhiệm kỳ.

7. Xem xét, cho ý kiến về những công việc Ban Thường vụ Huyện ủy đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị Huyện ủy; quyết định những vấn đề quan trọng do Ban Thường vụ Huyện ủy trình.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy.

9. Huyện ủy thảo luận dân chủ và quyết định theo đa số những vấn đề về đường lối, chủ trương, chính sách, đánh giá, bố trí, sử dụng, khen thưởng cán bộ. Khi ý kiến người đứng đầu khác ý kiến của tập thể cấp ủy phải báo cáo lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Huyện ủy

1. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Ban Thường vụ Huyện ủy. Quyết định triệu tập hội nghị Huyện ủy; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình Huyện ủy về những vấn đề

thuộc thẩm quyền của Huyện ủy theo quy định tại Điều 4 của Quy chế này. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng của địa phương để Huyện ủy xem xét, quyết định.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện; nghị quyết, chỉ thị, quy định của Huyện ủy và cấp ủy cấp trên. Tổ chức thực hiện thí điểm mô hình mới về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hoá, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác tổ chức, cán bộ, cụ thể:

3.1. Quyết định tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng. Chỉ đạo công tác học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bịa đặt.

3.2. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

3.3. Căn cứ quy định, hướng dẫn của cấp trên, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc xây dựng quy chế làm việc, cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác phù hợp với tình hình thực tế địa phương; ban hành quy định cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Huyện ủy. Thực hiện chủ trương, giải pháp xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ của hệ thống chính trị thuộc thẩm quyền. Cho ý kiến về đề nghị thành lập, giải thể các hội quần chúng, hội nghề nghiệp tại địa phương theo chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật.

3.4. Cho ý kiến nội dung văn kiện, phê duyệt phương án nhân sự và chỉ đạo việc tổ chức Đại hội các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc. Quyết định chuyển đại biểu dự khuyết thành đại biểu chính thức tham dự Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện. Chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ để bầu vào Ban Thường vụ Đảng ủy và chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy cơ sở; chỉ định bổ sung vào Cấp ủy và chức danh Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ cơ sở.

3.5. Phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý theo phân cấp; riêng phê duyệt quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành Đảng huyện thực hiện khi có sự thống nhất của Thường trực Tỉnh ủy bằng văn bản. Cho chủ trương thực hiện quy trình và thống nhất chủ trương bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử đối với các trường hợp thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ. Biểu quyết bằng phiếu kín khi Ban Thường vụ Huyện ủy cho chủ trương phê duyệt quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử và kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên.

3.6. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Gợi ý kiểm điểm và chỉ đạo việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị thuộc diện quản lý.

3.7. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên; chất lượng sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình; quyết định thành lập, giải thể đảng bộ, chi bộ cơ sở và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy; quyết định việc kết nạp, kết nạp lại, công nhận đảng viên chính thức, xóa tên đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo quy định.

3.8. Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền thẩm tra, xác minh, kết luận cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp uỷ cơ sở và Huyện ủy quản lý có vấn đề cần xem xét về chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị về một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

3.9. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Trực tiếp kiểm tra hoặc giao Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tiến hành kiểm tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên.

3.10. Đề nghị hoặc cho ý kiến việc xét tặng các danh hiệu thi đua, vinh dự nhà nước theo quy định; quyết định khen thưởng, kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên theo thẩm quyền.

3.11. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận; chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng, phát triển tổ chức, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Lãnh đạo, chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện; cho ý kiến nội dung văn kiện, phương án nhân sự và giới thiệu nhân sự các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện bầu theo quy định.

3.12. Phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy và Huyện ủy viên phụ trách lĩnh vực, địa phương.

4. Cho ý kiến về nội dung các kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện. Lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật. Lãnh đạo cụ thể hoá và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế, xã hội. Định hướng hoặc cho ý kiến về các giải pháp để thực hiện những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội; các chương trình, dự án quan trọng theo phân cấp và cơ chế, chính sách có ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện, cụ thể:

4.1. Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến các dự án có mức vốn đầu tư từ 10 tỷ đồng trở lên từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước.

4.2. Cho ý kiến về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch các khu dân cư, quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất của địa phương theo quy hoạch chung của tỉnh và của Trung ương.

4.3. Cho ý kiến về việc chia tách, thành lập mới các thôn, tổ dân phố thuộc các xã, thị trấn và thành lập mới, giải thể các phòng, ban ngành thuộc huyện.

4.4. Xem xét và cho ý kiến về việc tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư, đấu giá quyền sử dụng đất thuộc Nhà nước quản lý trên địa bàn.

4.5. Lãnh đạo việc cụ thể hoá chủ trương phát triển văn hóa, y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ trên địa bàn.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân vững chắc; xây dựng khu vực phòng thủ; công tác phòng, chống tội phạm; giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề phức tạp trên địa bàn, nhất là các tình huống đột xuất liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, dân tộc, tôn giáo...

6. Lãnh đạo công tác nội chính, tư pháp, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và việc xử lý các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp theo quy định và theo thẩm quyền.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Đảng bộ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

8. Tham gia ý kiến với cấp trên trong việc xây dựng, ban hành chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận, quy chế của Đảng, nhất là những vấn đề liên quan đến địa phương.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao.

10. Ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy giải quyết một số công việc thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Huyện ủy, cụ thể như sau:

10.1. Về tổ chức, cán bộ:

- Quyết định thẩm tra, xác minh cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp uỷ cơ sở, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý khi có vấn đề cần xem xét về chính trị và một số vấn đề khác (*tuổi, bằng cấp, học hàm, học vị, tài sản, thu nhập...*) theo quy định để báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, kết luận theo thẩm quyền.

- Chuẩn y kết quả bầu cử cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra và các chức danh lãnh đạo của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

- Cho ý kiến việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng... đối với cán bộ là cấp phó một số cơ quan thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của ngành dọc công tác và sinh hoạt Đảng tại địa phương theo quy định (*trừ các cơ quan: Ban Chỉ huy quân sự huyện, Công an huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Toà án nhân dân huyện*).

- Cho ý kiến việc hiệp y bổ nhiệm các chức danh tư pháp của ngành dọc công tác và sinh hoạt đảng tại địa phương như: Thẩm phán, Kiểm sát viên, Chấp hành viên, Điều tra viên...

- Cho ý kiến về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

- Chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức thực hiện việc chất vấn, lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm; việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

- Chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý theo quy định.

10.2. Về công tác kiểm tra, giám sát, nội chính, quốc phòng, an ninh, đối ngoại:

- Kết luận về kết quả kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên trên cơ sở xem xét Báo cáo của Đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Huyện ủy. Đối với những vụ việc phức tạp, nhạy cảm thì trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, kết luận.

- Cho ý kiến về chương trình công tác hàng năm và đánh giá công tác năm của các cơ quan nội chính; chủ trương xử lý các vấn đề đột xuất liên quan đến an ninh trật tự trên địa bàn huyện, nhất là an ninh chính trị, tôn giáo, dân tộc. Phối hợp với cấp uỷ, chỉ huy các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn huyện trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh tại địa phương.

- Chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Ban Thường vụ Huyện ủy. Cho chủ trương xử lý một số vụ án theo quy định; đối với những vấn đề khó, phức tạp, vượt quá thẩm quyền thì báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch và hoạt động đối ngoại ở địa phương theo quy định.

10.3. Về kinh tế - xã hội:

- Cho ý kiến việc sử dụng nguồn ngân sách dự phòng và các nguồn hỗ trợ khác để phục vụ nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, cứu trợ khẩn cấp (*trừ những khoản hỗ trợ đã có mục tiêu, địa chỉ và những trường hợp thiên tai, cứu trợ đặc biệt khẩn cấp, không có điều kiện họp Thường trực Huyện ủy, do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện quyết định, sau đó báo cáo lại Thường trực Huyện ủy*).

- Cho ý kiến các vấn đề có liên quan đến những dự án có mức vốn đầu tư từ 05 tỷ đến dưới 10 tỷ đồng từ vốn ngoài ngân sách hoặc các dự án đầu tư qui mô nhỏ tại trung tâm thị trấn và các khu vực đông dân cư.

- Chỉ đạo định hướng những hoạt động thường xuyên, quan trọng trong lĩnh vực tư tưởng và văn học, nghệ thuật, công tác tuyên truyền. Chỉ đạo tổ chức lấy ý kiến, tiếp thu trả lời bằng hình thức thích hợp ý kiến của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với những vấn đề cần thiết, bức xúc mà dư luận quan tâm.

- Chỉ đạo, điều hành công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Đảng bộ theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Huyện ủy

1. Giúp Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức thực hiện quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khoá của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình làm việc hàng năm, quý, tháng của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm của Ban Thường vụ Huyện ủy; quyết định triệu tập hội nghị Ban Thường vụ; chỉ đạo, kiểm tra việc chuẩn bị các nội dung trình hội nghị Ban Thường vụ quyết định.

2. Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương trong việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và cấp ủy cấp trên.

3. Chỉ đạo giải quyết công việc hàng ngày của Đảng bộ huyện; những vấn đề đột xuất nảy sinh giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ Huyện ủy; công việc đột xuất, phát sinh theo sự chỉ đạo của cấp trên và theo quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện. Báo cáo kết quả giải quyết cho Ban Thường vụ Huyện ủy tại phiên họp gần nhất.

4. Thực hiện những công việc Ban Thường vụ uỷ quyền và được cụ thể hoá trong quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy. Báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ tại phiên họp gần nhất. Trong phạm vi được uỷ quyền, các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy có hiệu lực thực hiện như quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy. Khi giải quyết những công việc được Ban Thường vụ uỷ quyền, Thường trực Huyện ủy phải thảo luận tập thể và quyết định trên cơ sở thống nhất của các thành viên. Trường hợp chưa có sự thống nhất thì phải báo cáo rõ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ xem xét, quyết định.

Điều 7. Trách nhiệm của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy

1. Huyện ủy chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy; Đảng bộ và nhân dân trên địa bàn huyện về tình hình mọi mặt của địa phương và những quyết định của mình.

2. Ban Thường vụ Huyện ủy chịu trách nhiệm trước Huyện ủy; Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy; Đảng bộ và nhân dân trên địa bàn huyện về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Báo cáo Huyện ủy kết quả giải quyết công việc giữa hai kỳ hội nghị Huyện ủy; kịp thời báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Huyện ủy về những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh vượt quá thẩm quyền.

3. Thường trực Huyện ủy chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, trước Đảng bộ và nhân dân trên địa bàn huyện về thực hiện nhiệm vụ được giao; báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy kết quả giải quyết công việc giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ, những việc được Ban Thường vụ ủy quyền và những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh vượt quá thẩm quyền trong phiên họp gần nhất.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HUYỆN ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ HUYỆN ỦY

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Huyện ủy viên

1. Tham dự đầy đủ và chuẩn bị các nội dung tham gia đóng góp ý kiến tại các kỳ họp của Huyện ủy, thảo luận và biểu quyết những quyết định của Huyện ủy; trường hợp không tổ chức hội nghị, tài liệu được gửi đến để xin ý kiến trả lời bằng văn bản, đúng thời gian quy định.

2. Chủ động đề xuất ý kiến với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chung của Đảng bộ và những vấn đề liên quan đến lĩnh vực và địa phương được phân công phụ trách. Cùng với cấp ủy chịu trách nhiệm lãnh đạo quán triệt, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy.

3. Quán triệt và gương mẫu thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy và các quy định của địa phương nơi cư trú.

4. Thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân; tuyên truyền, giải thích cho gia đình và quần chúng nhân dân hiểu, thực hiện đúng những quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, những nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ huyện; kịp thời nắm bắt tình hình dư luận xã hội,

tâm tư, nguyện vọng chính đáng của cán bộ, đảng viên và quần chúng, đề xuất với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy những vấn đề cần tập trung giải quyết.

5. Thực hiện theo chức trách, nhiệm vụ được giao trên cương vị, chức danh công tác; thay mặt Huyện ủy giải quyết công việc cụ thể của Đảng bộ huyện khi được sự ủy nhiệm của Ban Thường vụ Huyện ủy.

6. Định kỳ hàng năm thực hiện tự phê bình và phê bình theo quy định và có trách nhiệm gửi văn bản báo cáo kết quả kiểm điểm, nhận xét của tập thể cấp ủy nơi sinh hoạt, công tác về Ban Thường vụ Huyện ủy.

7. Được cung cấp và yêu cầu Ban Thường vụ Huyện ủy cung cấp về tình hình chung của Đảng bộ và những thông tin cần thiết khác theo quy định. Thực hiện đúng chế độ bảo mật đối với những thông tin, tài liệu được Ban Thường vụ Huyện ủy phổ biến.

8. Chấp hành sự phân công và điều động của Huyện ủy, của Ban Thường vụ Huyện ủy. Có quyền trình bày ý kiến khi tổ chức nhận xét, đánh giá, bố trí công tác, thi hành kỷ luật đối với mình, nhưng khi tổ chức đã quyết định, thì phải nghiêm chỉnh chấp hành.

9. Có quyền ứng cử, đề cử vào Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban kiểm tra Huyện ủy hoặc xin rút tên trong Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, các chức danh bầu cử, bổ nhiệm, phân công theo quy định của Điều lệ Đảng.

10. Khi đi công tác ngoài tỉnh phải báo cáo bằng văn bản về Thường trực Huyện ủy, đồng thời ủy quyền điều hành, giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị, địa phương; khi đi việc riêng ngoài tỉnh từ 3 ngày trở lên phải xin ý kiến và được sự đồng ý của Thường trực Huyện ủy bằng văn bản mới được phép đi (*trừ những việc đột xuất hoặc bất khả kháng*).

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy

Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 8 của Quy chế này, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy còn có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Được phân công phụ trách một số ngành, lĩnh vực, địa phương và chịu trách nhiệm trước Huyện ủy về công tác của ngành, lĩnh vực, địa phương đó. Đồng thời, có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy đối với ngành, lĩnh vực, địa phương được phân công phụ trách.

2. Tham gia vào sự lãnh đạo của tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy; chịu trách nhiệm chính trong chỉ đạo vận dụng, cụ thể hoá, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên, của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách; có kế hoạch, biện pháp cụ thể và tổ chức thực hiện thắng lợi những chủ trương, nghị quyết, chỉ thị đó.

3. Tham gia đầy đủ các cuộc sinh hoạt định kỳ, bàn bạc quyết định những công việc thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Huyện ủy.

4. Khi cần thiết hoặc có yêu cầu phải phản ánh, báo cáo kịp thời với Bí thư và Phó Bí thư Huyện ủy về tiến độ công tác chủ yếu của đơn vị và địa phương mình lãnh đạo, phụ trách; đồng thời, đề xuất giải pháp cụ thể để xử lý những vấn đề cần uốn nắn hoặc phát huy.

5. Được uỷ quyền giải quyết một số công việc trong trường hợp đột xuất, cần thiết; dự và phát biểu chỉ đạo tại các đại hội, hội nghị thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách theo quy định của Ban Thường vụ Huyện ủy.

6. Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy là Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy được thay mặt Ban Thường vụ Huyện ủy ký một số văn bản theo uỷ quyền của Ban Thường vụ Huyện ủy trong lĩnh vực công tác được phân công, gồm: Các quyết định nâng lương đối với cán bộ, công chức (*không phải là cán bộ lãnh đạo quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý*) khối Đảng, Mặt trận, các đoàn thể và Trung tâm chính trị huyện; hợp đồng lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện sau khi có ý kiến bằng văn bản của Thường trực Huyện ủy; Giấy giới thiệu sinh hoạt đảng của đảng viên.

7. Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy là Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy được ký một số văn bản theo uỷ quyền của Ban Thường vụ Huyện ủy; ký quyết định chuẩn y bầu bổ sung Ủy viên Ủy ban Kiểm tra các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy (*trừ chức danh Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy*).

8. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy công tác trong khối chính quyền, trong hoạt động hàng ngày phải thực hiện quy chế hoạt động của chính quyền theo chức trách, nhiệm vụ được phân công và giữ vững mối quan hệ chặt chẽ với các Ban của Huyện ủy.

9. Thường xuyên làm tốt công tác xây dựng đảng và công tác cán bộ thuộc ban, ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách. Báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy về nhận xét, đánh giá cán bộ chủ chốt của các ban, ngành, địa phương khi Ban Thường vụ Huyện ủy tiến hành nhận xét, đánh giá cán bộ hàng năm.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện

Bí thư Huyện ủy là người đứng đầu Huyện ủy, chịu trách nhiệm cao nhất trước Huyện ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy; cùng Huyện ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, trước Đảng bộ và Nhân dân địa phương về sự lãnh đạo

của Đảng bộ huyện trên mọi lĩnh vực ở địa phương và chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 8 của Quy chế này, đồng chí Bí thư Huyện ủy có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chủ trì các công việc của Huyện ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy; chủ trì và kết luận các hội nghị của cấp ủy (*Hội nghị: cán bộ chủ chốt, Huyện ủy, Ban Thường vụ,...*); chủ động đề xuất, trao đổi trong Thường trực Huyện ủy những vấn đề lớn, quan trọng để đưa ra Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận, quyết định. Chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện, sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy.

2. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương trong từng thời kỳ, các lĩnh vực công tác quan trọng, khó khăn, phức tạp. Làm Bí thư Đảng ủy Quân sự huyện, chỉ đạo những vấn đề cơ mật về quốc phòng, an ninh. Chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, công tác bảo vệ chính trị nội bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt của huyện. Chịu trách nhiệm về công tác tư tưởng, tổ chức, cán bộ ở địa phương. Trực tiếp chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong Đảng bộ huyện.

3. Chỉ đạo các Phó Bí thư Huyện ủy thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn được phân công theo quy định tại Điều 11 và Điều 12 của Quy chế này.

4. Khi cần thiết, yêu cầu các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc, các cán bộ, đảng viên báo cáo về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Thay mặt Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ký các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; ký các văn bản trong lĩnh vực công tác tổ chức cán bộ, ký các Quyết định chuẩn y chức danh theo quy định Điều lệ Đảng, Quyết định điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, nghỉ hưu đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý theo phân cấp và các văn bản quan trọng khác của Huyện ủy.

6. Làm trưởng ban một số ban chỉ đạo theo phân công của Ban Thường vụ Huyện ủy. Trực tiếp chỉ đạo Ban Tổ chức Huyện ủy và Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

7. Là Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện có nhiệm vụ:

- Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và tập thể Thường trực Huyện ủy về toàn bộ hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện theo quy định của pháp luật; phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Có trách nhiệm chỉ đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của cấp ủy và cơ quan nhà nước cấp trên liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện; việc lấy phiếu tín

nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân huyện bầu theo quy định. Chỉ đạo xây dựng chương trình hoạt động, chương trình giám sát hàng năm, nội dung chương trình các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện. Những quyết định quan trọng của Hội đồng nhân dân huyện về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh và những vấn đề quan trọng khác của địa phương cần xin ý kiến Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy trước khi trình Hội đồng nhân dân huyện quyết định.

- Định kỳ báo cáo Thường trực Huyện ủy về tình hình hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của Hội đồng nhân dân huyện cần báo cáo, xin ý kiến Thường trực Huyện ủy hoặc Ban Thường vụ Huyện ủy; phối hợp chặt chẽ với đồng chí Phó Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trong xử lý công việc, đảm bảo sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền.

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy

Cùng với đồng chí Bí thư Huyện ủy và đồng chí Phó Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Huyện ủy, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 8 của Quy chế này, đồng chí Phó Bí thư Thường Huyện ủy có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực và Bí thư Huyện ủy về kết quả điều hành giải quyết những công việc hàng ngày của Đảng bộ huyện, trực tiếp giải quyết những công việc do Bí thư Huyện ủy ủy nhiệm, thay mặt Bí thư Huyện ủy khi được ủy quyền.

2. Chỉ đạo việc chuẩn bị, thẩm định dự thảo các văn bản của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; tổ chức chỉ đạo việc thực hiện quy chế, các chương trình công tác đã đề ra, chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình và nội dung các hội nghị Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, các cuộc họp của Thường trực Huyện ủy.

3. Chỉ đạo công tác xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở; công tác dân vận của Đảng, công tác thi đua khen thưởng trong Đảng; công tác dân tộc, tôn giáo, hoạt động của Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện; công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống Đảng; công tác thông tin báo cáo, bảo mật theo quy định.

4. Chỉ đạo phối hợp công tác giữa tổ chức đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân để tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của cấp ủy địa phương.

5. Thay mặt Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ký các văn bản của cấp ủy theo phân công của đồng chí Bí thư, của Ban Thường vụ Huyện ủy và quy định của Điều lệ Đảng. Là Thủ trưởng cơ quan Huyện ủy, phụ trách công tác tài chính, chủ tài khoản Cơ quan.

6. Làm trưởng ban một số ban chỉ đạo theo phân công của Ban Thường vụ Huyện ủy. Trực tiếp chỉ đạo Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận, Văn phòng Huyện ủy và Trung tâm Chính trị huyện.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và đồng chí Bí thư Huyện ủy.

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện

Cùng với đồng chí Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện và đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Huyện ủy, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 8 của Quy chế này, đồng chí Phó Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch UBND huyện có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Huyện ủy và Bí thư Huyện ủy về toàn bộ hoạt động của UBND huyện và của hệ thống cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương theo quy định của pháp luật; cùng với Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo UBND huyện xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Chỉ đạo tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân; tổ chức triển khai và kiểm tra kết quả thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, chương trình, kế hoạch công tác của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND huyện, của các cơ quan quản lý nhà nước cấp trên về kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức cán bộ theo phân cấp.

3. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Huyện ủy và Bí thư Huyện ủy chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác cải cách hành chính, công tác thi đua khen thưởng, công tác dân vận của chính quyền.

4. Thường xuyên báo cáo tình hình với Thường trực Huyện ủy, đồng chí Bí thư Huyện ủy về hoạt động của Ủy ban nhân dân huyện; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của Ủy ban nhân dân huyện cần báo cáo xin ý kiến Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy hoặc Thường trực Huyện ủy; phối hợp chặt chẽ với đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy trong xử lý công việc để bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa cấp uỷ và chính quyền.

5. Chủ trì cùng với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách lĩnh vực xử lý những việc cần có sự phối hợp của nhiều cơ quan, hoặc những

việc do các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách lĩnh vực đề nghị liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Thay mặt Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ký một số văn bản của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy theo Quy chế làm việc và sự phân công của đồng chí Bí thư Huyện ủy.

6. Làm trưởng ban một số ban chỉ đạo theo phân công của Ban Thường vụ Huyện ủy. Trực tiếp phụ trách Đảng ủy Công an huyện, tham gia Đảng ủy Quân sự huyện.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và đồng chí Bí thư Huyện ủy.

Chương IV

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HUYỆN ỦY, BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY, THƯỜNG TRỰC HUYỆN ỦY

Điều 13. Mối quan hệ công tác của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy

1. Chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Tỉnh ủy, mà trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời phản ánh, xin ý kiến những vấn đề bức xúc, nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, dân tộc, tôn giáo.

Điều 14. Mối quan hệ công tác của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh

1. Căn cứ quy định hiện hành và yêu cầu công tác, phối hợp chặt chẽ với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh trong thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến địa phương.

2. Chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy.

Điều 15. Mối quan hệ công tác của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

1. Huyện ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy lãnh đạo tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân (HĐND) huyện, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện thông qua đảng viên là thành viên Thường trực HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện và thành viên UBND huyện; bảo đảm HĐND, UBND huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

2. Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện căn cứ vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và tình hình thực tế của địa phương để cụ thể hoá, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Đề xuất với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy cho chủ trương, biện pháp đối với các vấn đề quy định tại Khoản 4, Điều 4, Khoản 4, Điều 5 Quy chế này và những nội dung cần thiết khác; khi có những công việc đột xuất quan trọng phải báo cáo với Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy để chỉ đạo.

Điều 16. Mối quan hệ công tác của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

1. Huyện ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy lãnh đạo tổ chức và hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội huyện thông qua tổ chức đảng và đảng viên là thành viên của Ủy ban Mặt trận hoặc ban chấp hành các tổ chức nêu trên. Định kỳ hàng quý Thường trực Huyện ủy làm việc với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện để nghe kết quả thực hiện và định hướng hoạt động của các tổ chức.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện căn cứ nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Huyện ủy, Ban thường vụ Huyện ủy, hướng dẫn của cấp trên, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch của tổ chức mình. Tham mưu đề xuất với Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ chính trị của tổ chức mình.

3. Thường trực Huyện ủy chỉ đạo sự phối hợp của các cấp ủy đảng, chính quyền với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện trong việc tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương lớn về công tác dân vận ở địa phương; chỉ đạo các ban, ngành chức năng đảm bảo các điều kiện cần thiết cho các đoàn thể hoạt động.

Điều 17. Mối quan hệ công tác của Thường trực Huyện ủy với Công an huyện, Ban Chỉ huy quân sự huyện và các cơ quan nội chính huyện

1. Thường trực Huyện ủy bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp và chặt chẽ của Đảng đối với Công an huyện, Ban Chỉ huy quân sự huyện và các cơ quan nội chính huyện trên các vấn đề trọng yếu và phối hợp với ngành dọc cấp trên về công tác cán bộ theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định của Trung ương, Tỉnh ủy.

2. Đối với các vấn đề cụ thể như: An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng lực lượng, công tác quân sự địa phương... định kỳ hoặc đột xuất Đảng ủy Công an, Đảng ủy Quân sự và cấp ủy các cơ quan nội chính huyện báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo.

3. Thường trực Huyện ủy bảo đảm duy trì sự lãnh đạo tuyệt đối và trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội, Công an. Thông qua cơ chế đồng chí Bí thư Huyện ủy làm Bí thư Đảng ủy Quân sự huyện, đồng chí Phó Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch UBND huyện phụ trách Đảng ủy Công an huyện và tham gia Đảng ủy Quân sự huyện để lãnh đạo trực tiếp công tác quốc phòng, an ninh; nắm và chỉ đạo các vấn đề cơ mật, trọng yếu về quốc phòng, an ninh của huyện.

Điều 18. Mối quan hệ công tác của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy với các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy

1. Huyện ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác đối với các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ chính trị, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Đề xuất với Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy xem xét, giải quyết những vấn đề quan trọng liên quan nhiệm vụ chính trị của mình và của cấp huyện có liên quan đến địa phương, đơn vị mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất theo đúng quy định.

Chương V

**CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM VIỆC CỦA
HUYỆN ỦY, BAN THƯỜNG VỤ, THƯỜNG TRỰC HUYỆN ỦY**

Điều 19. Các hội nghị, cuộc họp của Huyện ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy

1. Hội nghị Huyện ủy

1.1. Hội nghị Huyện ủy họp mỗi quý một lần, khi cần thiết có thể họp bất thường.

1.2. Hội nghị Huyện ủy do Ban Thường vụ Huyện ủy triệu tập và chuẩn bị nội dung. Tài liệu hội nghị được gửi tới các đồng chí Huyện ủy viên trước kỳ họp ít nhất 03 ngày làm việc. Các đồng chí Huyện ủy viên có trách nhiệm nghiên cứu các văn bản và tài liệu tham khảo, chuẩn bị ý kiến đóng góp có chất lượng vào quá trình thảo luận và quyết định của Huyện ủy.

1.3. Đối với những vấn đề quan trọng, qua thảo luận có ý kiến khác nhau, Ban Thường vụ Huyện ủy trao đổi thống nhất trước khi Huyện ủy biểu quyết.

1.4. Hội nghị Huyện ủy thông qua nghị quyết chung của kỳ họp, nghị quyết chuyên đề, các văn bản khác (*nếu có*), ủy nhiệm Thường trực Huyện ủy tiếp thu ý kiến, hoàn chỉnh để ký ban hành.

1.5. Tại các Hội nghị thường kỳ của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy có trách nhiệm mời đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách địa bàn huyện Lạc Dương và đại diện Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham dự để chỉ đạo và thực hiện chức năng giám sát theo quy định.

2. Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy

2.1. Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy họp mỗi tháng một lần, khi cần thiết có thể họp bất thường.

2.2. Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy do Thường trực Huyện ủy chỉ đạo chuẩn bị nội dung. Tài liệu gửi tới các đồng chí Ủy viên Thường vụ trước cuộc họp ít nhất 2-3 ngày (*trừ các tài liệu nhân sự và họp đột xuất*). Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy có trách nhiệm nghiên cứu các văn bản và tài liệu tham khảo, chuẩn bị ý kiến đóng góp có chất lượng vào quá trình thảo luận và quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy.

2.3. Báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề trình hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy phải được Thường trực Huyện ủy thảo luận, cho ý kiến trước khi trình hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy.

2.4. Ban Thường vụ Huyện ủy biểu quyết bằng hình thức theo quy định. Đối với những vấn đề quan trọng có ý kiến khác nhau Thường trực Huyện ủy trao đổi thống nhất trước khi Ban Thường vụ biểu quyết.

2.5. Các vấn đề xin ý kiến Ủy viên Thường vụ bằng văn bản, nếu quá 1/2 số Ủy viên Ban Thường vụ tán thành thì có giá trị như nghị quyết cuộc họp. Trường hợp đã có trên 1/2 tán thành, nhưng vẫn còn ý kiến khác nhau về nội dung cơ bản thì tổ chức hội nghị Ban Thường vụ để tiếp tục thảo luận, quyết định.

2.6. Tại các Hội nghị thường kỳ của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy có trách nhiệm mời đại diện Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham dự để thực hiện chức năng giám sát theo quy định; mời đồng chí Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện (*trong trường hợp không phải là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy*) tham dự Hội nghị khi có nội dung đánh giá về tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị trong quý, 6 tháng, 9 tháng và năm.

3. Cuộc họp giao ban định kỳ của Thường trực Huyện ủy

3.1. Thường trực Huyện ủy họp giao ban định kỳ vào buổi sáng thứ Hai hàng tuần, khi cần thiết có thể họp bất thường.

3.2. Thường trực Huyện ủy họp giao ban để giải quyết những công việc thường xuyên của Đảng bộ huyện; cho ý kiến chỉ đạo kịp thời xử lý những vấn đề mới nảy sinh, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ; thống nhất và quyết định những nội dung công việc thuộc thẩm quyền của Thường trực Huyện ủy; chuẩn bị những nội dung công tác quan trọng để trình Ban Thường vụ, Ban Chấp hành quyết định. Tùy từng nội dung có thể mời thêm thành phần có liên quan tham dự cuộc họp.

4. Hội nghị cán bộ chủ chốt toàn huyện

4.1. Ban Thường vụ Huyện ủy triệu tập hội nghị cán bộ chủ chốt toàn huyện để quán triệt, triển khai thực hiện, sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy và Huyện ủy.

4.2. Căn cứ nội dung của hội nghị, Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy phân công các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung, phục vụ hội nghị. Các cơ quan, đơn vị được phân công chuẩn bị nội dung phải gửi về Thường trực Huyện ủy (*qua Văn phòng Huyện ủy*) trước ít nhất 05 ngày diễn ra hội nghị để thẩm định phục vụ hội nghị.

5. Hội nghị giao ban giữa Thường trực Huyện ủy với các Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện

5.1. Hội nghị giao ban giữa Thường trực Huyện ủy với các Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện họp 6 tháng một lần, khi cần thiết có thể họp bất thường.

5.2. Các Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện tổng hợp báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong 6 tháng, 01 năm và đề ra nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tiếp theo; phản ánh, đề xuất kiến nghị những công việc liên quan của Đảng bộ, của cơ quan để Thường trực Huyện ủy xem xét chỉ đạo.

6. Hội nghị giao ban giữa Thường trực Huyện ủy với lãnh đạo các cơ quan khối nội chính

6.1. Hội nghị giao ban giữa Thường trực Huyện ủy với lãnh đạo các cơ quan khối nội chính họp mỗi quý một lần, khi cần thiết có thể họp bất thường.

6.2. Các cơ quan trong khối nội chính tổng hợp báo cáo tình hình, công tác nội chính, phòng chống tham nhũng tháng, quý, 6 tháng đầu năm, 9 tháng, năm qua và dự kiến công tác tháng, quý tới, 6 tháng cuối năm, 3 tháng cuối năm, năm

tới; phản ánh, đề xuất kiến nghị những công việc liên quan theo chức năng nhiệm vụ của cơ quan để Thường trực Huyện ủy xem xét chỉ đạo.

6.3. Báo cáo của các cơ quan khối nội chính được làm bằng văn bản và gửi về Thường trực Huyện ủy (*qua Văn phòng Huyện ủy*) trước ít nhất 05 ngày diễn ra hội nghị để Văn phòng Huyện ủy tổng hợp báo cáo tại hội nghị.

7. Hội nghị giao ban giữa Thường trực Huyện ủy với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện

7.1. Hội nghị giao ban giữa Thường trực Huyện ủy với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện họp mỗi quý một lần, khi cần thiết có thể họp bất thường.

7.2. Các cơ quan trong khối Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ trong quý, dự kiến công tác quý tiếp theo; phản ánh, đề xuất kiến nghị những công việc liên quan theo chức năng nhiệm vụ của cơ quan để Thường trực Huyện ủy xem xét chỉ đạo.

7.3. Báo cáo của các cơ quan khối Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được làm bằng văn bản và gửi về Thường trực Huyện ủy (*qua Ban Dân vận Huyện ủy*) trước ít nhất 05 ngày diễn ra hội nghị để Ban Dân vận Huyện ủy tổng hợp báo cáo tại hội nghị.

8. Định kỳ hằng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức làm việc với Ban Thường vụ Huyện đoàn để nghe báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm và định hướng hoạt động trong thời gian tới.

9. Định kỳ 6 tháng và cuối năm Thường trực Huyện ủy chủ trì gặp mặt các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân huyện, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy đã nghỉ hưu để thông tin về tình hình chung của Đảng bộ huyện.

10. Ngoài các hội nghị, cuộc họp trên, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy tổ chức họp các Ban chỉ đạo do Huyện ủy quyết định thành lập và các cuộc giao ban làm việc khác theo yêu cầu nhiệm vụ thực tế của Đảng bộ. Các cuộc họp trên do Văn phòng Huyện ủy, các Ban Xây dựng Đảng tham mưu về thành phần dự họp và nội dung phục vụ hội nghị.

Điều 20. Chế độ ban hành văn bản

1. Căn cứ vào các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành các loại văn bản theo qui định của Ban Bí thư để chỉ đạo, triển khai thực hiện. Các văn bản của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy do đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy ký.

2. Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy được thừa lệnh Ban Thường vụ ký, phát hành một số văn bản do Thường trực Huyện ủy ủy quyền gồm:

Chương trình công tác, Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị hàng tháng của Huyện ủy; giấy mời các kỳ họp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, các hội nghị khác của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy; thông báo ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

3. Các văn bản của Huyện ủy liên quan đến lĩnh vực công tác nào do cơ quan liên quan lĩnh vực công tác đó chuẩn bị, Văn phòng Huyện ủy thẩm định và trình Thường trực Huyện ủy xem xét ký ban hành.

4. Các Ban Xây dựng Đảng, UBKT Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy phát hành văn bản theo chức năng nhiệm vụ và quy định của cơ quan, đồng thời báo cáo Thường trực Huyện ủy biết để chỉ đạo.

Điều 21. Chế độ thông tin báo cáo

1. Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy có trách nhiệm cung cấp thông tin cần thiết cho các đồng chí Huyện ủy viên, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các cơ quan liên quan theo quy định.

2. Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm, các tổ chức cơ sở đảng, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, các đoàn thể chính trị - xã hội huyện, các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy có trách nhiệm báo cáo (*bằng văn bản*) với Ban Thường vụ Huyện ủy về tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Khi có tình hình, công việc đột xuất, cấp thiết hoặc vượt quá thẩm quyền phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Huyện ủy.

Điều 22. Chế độ phát ngôn và bảo vệ bí mật

1. Khi đã có nghị quyết của Huyện ủy, mọi cấp ủy viên và cán bộ, đảng viên phải nói và làm theo đúng tinh thần nghị quyết.

2. Mọi cán bộ, đảng viên phải thực hiện đầy đủ các quy định về chế độ quản lý, bảo vệ và sử dụng tài liệu mật; giữ gìn và bảo vệ bí mật những vấn đề cơ mật được trình bày trong hội nghị cũng như trong các tài liệu lưu giữ.

3. Các đồng chí Huyện ủy viên và cán bộ, đảng viên nói và làm không theo đúng nghị quyết, để lộ bí mật, vi phạm các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Tổ chức thực hiện

1. Các đồng chí Huyện ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trực thuộc và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Văn phòng Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Ban Tổ chức Huyện ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi việc thực hiện Quy chế, đề xuất sửa đổi, bổ sung khi cần thiết. Cuối nhiệm kỳ tổng kết, đánh giá thực hiện Quy chế.

3. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy chế số 01-QC/HU, ngày 15/9/2020 của Huyện ủy về “*Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025*”.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các Ban của Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các đồng chí Ủy viên UBKT Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M HUYỆN ỦY

BÍ THƯ



Phạm Triều